TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 16-4-2019
V/v: "Tranh chấp về ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Huệ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Được; Ông Trịnh Văn Thành

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hường-Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 512/2018/TLST-HNGĐ ngày 10/12/2018 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXX-ST ngày 05/3/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/QĐST-HNGĐ ngày 27/03/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: **Bà Trịnh Thanh H**- SN: 1972 (có mặt)

2.Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn T**- SN: 1975 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Tổ 8, Khu phố Tân T, phường Tân B, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/10/2018, quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trịnh Thanh H trình bày:

Bà Trịnh Thanh H và ông Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và về chung sống với nhau từ năm 2000 đến ngày 17/7/2006 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước. Trong quá trình chung sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 8 năm 2018 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông T thường xuyên nhậu nhẹt về nhà chửi bới, ghen tuông vô cớ và đánh đập bà H mặc dù việc đánh đập chưa gây thương tích nặng chỉ bầm tím người, sau đó bà H có báo chính quyền địa phương nhưng do không làm đơn gửi chính quyền địa phương nên không

được giải quyết, về mặt tình cảm hai bên đã ly thân khoảng gần 8 tháng nay, cứ tối đến là bà H phải đi ngủ nhờ, sợ không giám ngủ ở nhà. Gia đình đã nhiều lần khuyên can nhưng ông T không thay đổi, bà H luôn sống trong cảnh sợ hãi. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống bà H và ông T có 02 con chung: Nguyễn Văn L - sinh ngày: 11/12/2000 và Nguyễn Văn K, sinh ngày 11/09/2003 (Khánh đã chết tháng 11 năm 2018). Về con chung và cấp dưỡng nuôi con bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và cho vay, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phát biểu ý kiến: Quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có mặt đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng không thực hiện theo quy định tại điều 70, 72, 228 của BLTTDS. Về nội dung vụ án: Cuộc sống chung của bà H, ông T có mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 9, 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án thì yêu cầu về ly hôn của bà H có cơ sở chấp nhận. Về con chung và tài sản, vay nợ chung không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án *"Tranh chấp về ly hôn"* do bà Trịnh Thanh H khởi kiện. Bị đơn ông Nguyễn Văn T có hộ khẩu thường trú tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].Về sự vắng mặt của bị đơn ông Nguyễn Văn T trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành tống đạt đầy đủ các thủ tục tố tụng nhưng ông T vẫn vắng mặt không có lý do. Việc ông T không đến Tòa để tham gia tố tụng là đương nhiên từ bỏ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Căn cứ quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án thành phố Đồng Xoài tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[3].Nội dung vụ án:

[3.1].Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông T tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và về chung sống với nhau từ năm 2000 đến ngày 17/7/2006 có đăng ký kết hôn tại Uỷ

ban nhân dân phường Tân B, thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước, vào sổ đăng ký kết hôn số 46, quyển số 01/2006 ngày 17/07/2006. Căn cứ điều 8 và điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp. Do vậy bà H có đơn khởi kiện xin ly hôn với ông T là có căn cứ.

Xét tình trạng hôn nhân của bà H và ông T: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tạo điều kiện cho hai bên có cơ hội hàn gắn tình cảm, quay về đoàn tụ chung sống với nhau nhưng đến nay bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông T. Vì bà cho rằng cuộc sống chung không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông T thường xuyên nhậu nhẹt về nhà chửi bới, ghen tuông vô cớ và đánh đập bà H mặc dù việc đánh đập chưa gây thương tích nặng chỉ bầm tím người, vợ chồng ly thân khoảng 8 tháng nay, bà H luôn sống trong cảnh sợ hãi. Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn T trong quá trình giải quyết Tòa án đã tiến hành các thủ tục tống đạt niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng và ông T biết được bà H yêu cầu giải quyết ly hôn tại tòa nhưng không đến làm việc. Nhiều lần Tòa án tạo điều kiện cho hai bên hòa giải với nhau nhưng ông T vẫn không đến Tòa án để thể hiện ý chí nguyện vọng hàn gắn gia đình cũng như đảm bảo quyền lợi ích chính đáng của mình. Do vậy, căn cứ vào những tài liệu-chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để Hội đồng xét xử xem xét. Xét thấy, hôn nhân hạnh phúc được xây dựng trên sự tự nguyện yêu thương, chăm sóc, tôn trọng lẫn nhau và cùng có trách nhiệm chung với gia đình, nhưng trong cuộc sống chung của bà H và ông T có những mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài vì mục đích hôn nhân không đạt được, bà H luôn sống trong tâm trạng sợ hãi, bị ảnh hưởng nghiêm trọng tinh thần. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H.

[3.2].Về con chung: Trong quá trình chung sống bà Hòa và ông T có 02 con chung: Nguyễn Văn L, sinh ngày: 11/12/2000 và Nguyễn Văn K, sinh ngày 11/09/2003 (K đã chết cuối năm 2018). Về con chung và cấp dưỡng nuôi con bà H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3].Về tài sản chung, cho vay và nợ chung: Bà H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4].Án phí HNGĐ sơ thẩm: Bà H phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5].Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9, Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

-Về hôn nhân: Cho bà Trịnh Thanh H được ly hôn với ông Nguyễn Văn T (*Giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyển số 01/2006 ngày 17/07/2006 do Uỷ ban nhân dân phường Tân B, thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước cấp).*

-Về nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về chia tài sản, cho vay và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà H phải nộp 300.000đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0000729 ngày 07/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài.

-Quyền kháng cáo: Bà H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Ông T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước;
-VKSND TP. Đồng Xoài;
-Chi cục THADS TP. Đồng Xoài;
-UBND phường Tân Bình;
-Các đương sự;
-Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thu Huệ